

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2617 /UBND-KH&CĐS

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 4 năm 2026

Về việc thúc đẩy phát triển kinh tế số  
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường.

Trong thời gian qua, việc thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả bước đầu. Ủy ban nhân dân tỉnh ghi nhận và biểu dương một số hộ gia đình, cá nhân đã chủ động, sáng tạo làm kinh tế số tốt, tạo sức lan tỏa lớn, tiêu biểu là nhóm làm nội dung số tại xã Lâm Bình, xã Thanh Thủy, Đồng Văn, Phường Hà Giang 1,... với gần 100 kênh Youtube, TikTok có lượng theo dõi lớn, tạo nguồn thu nhập mới, quảng bá hiệu quả hình ảnh, văn hóa, sản phẩm địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số bền vững của tỉnh (Một số kênh YouTube điển hình như: Lý Thị Ca, Kỹ năng nguyên thủy, Triệu Thị Thủy, Trieu Mai Huong, Lưu Linh building new life, Hoàng Thị Bình - live with nature, Lý Phúc An, Highland Boy, Chúc Thị Dương, Lý Tiểu Hà, Bac\_wandering boy, Hung Hà Giang, Hmonghem, ...). Tuy nhiên, vẫn còn hạn chế, tỷ trọng kinh tế số trong GRDP (đạt 7,39% năm 2025) còn khoảng cách xa so với mục tiêu quốc gia.

Để hiện thực hóa mục tiêu đưa kinh tế số trở thành động lực tăng trưởng, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh.

**Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:**

**1. Giao chỉ tiêu phát triển kinh tế số đến năm 2030**

- Mục tiêu: Đến năm 2030, tỷ lệ hộ gia đình, cá nhân tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh làm kinh tế số đạt tối thiểu 5%.

- Lộ trình: Mỗi năm đạt chỉ tiêu tăng thêm ít nhất 1% số hộ/xã.

**2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường**

2.1. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn kỹ năng số và tham quan học tập kinh nghiệm từ các mô hình thành công nêu trên. Từ đó, tổ chức cho các hộ gia đình, cá nhân đăng ký mô hình làm kinh tế số phù hợp với thực tiễn tại địa phương. Một số mô hình đã có hiệu quả thực tế trên địa bàn tỉnh, cụ thể như:

- Kinh tế nội dung số: Khai thác các nền tảng mạng xã hội YouTube, TikTok, Facebook,... để xây dựng các kênh quảng bá văn hóa, du lịch, hình ảnh và ẩm thực địa phương (như mô hình các kênh nội dung số tại Lâm Bình đã triển khai) để tạo nguồn thu nhập mới từ sáng tạo nội dung.

- Livestream và Thương mại điện tử: Phát triển thương mại điện tử, phổ cập mô hình bán hàng trực tiếp (livestream) trên các sàn thương mại điện tử và

mạng xã hội cho 100% sản phẩm OCOP và đặc sản nông nghiệp thế mạnh của địa phương; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt (Mobile-Money, QR Code) và áp dụng hóa đơn điện tử trong mọi giao dịch.

- Du lịch số cộng đồng: Số hóa tài nguyên du lịch; sử dụng các nền tảng số để kinh doanh du lịch cộng đồng, quản lý và quảng bá homestay, đặt phòng và cung cấp dịch vụ trải nghiệm trực tuyến tại các khu vực như Đồng Văn, Na Hang, Lâm Bình, ...

- Nông nghiệp: Triển khai nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác; ứng dụng nền tảng dữ liệu số để theo dõi sản xuất và truy xuất nguồn gốc nông sản, sản phẩm OCOP.

2.2. Phân công 01 đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, phường trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và điều hành công tác phát triển kinh tế số tại địa phương; bố trí công chức, viên chức kịp thời hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân trong quá trình thực hiện các mô hình đã đăng ký để đảm bảo tính sát sao và hiệu quả.

2.3. Kết quả chỉ tiêu phát triển kinh tế số đến năm 2030 được đưa vào bộ chỉ số đánh giá, chấm điểm hàng tháng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; đồng thời là cơ sở để đánh giá năng lực lãnh đạo và kết quả chuyển đổi số tại cơ sở.

2.4. Chế độ báo cáo: Ủy ban nhân dân xã, phường định kỳ hàng quý báo cáo kết quả phát triển kinh tế số về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Nội dung báo cáo gồm:

- Thống kê chi tiết danh sách hộ làm kinh tế số (tên hộ, loại hình hoạt động).
- Thống kê doanh thu ước tính và số thuế, phí nộp ngân sách phát sinh từ hoạt động kinh tế số trên địa bàn.

### 3. Sở Khoa học và Công nghệ

3.1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan bám sát định hướng tại Quyết định số 411/QĐ-TTg và Quyết định số 1437/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ khẩn trương xây dựng hướng dẫn, tiêu chí nhận diện hộ làm kinh tế số và nhân rộng các mô hình thực tiễn hiệu quả. Trọng tâm là đẩy mạnh các loại hình kinh tế nội dung số, livestream bán hàng trên các nền tảng mạng xã hội và du lịch cộng đồng số, đặc biệt là tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; biểu dương và phổ biến kinh nghiệm từ các mô hình điển hình, đã thành công trong việc quảng bá văn hóa và đặc sản địa phương qua các nền tảng số

3.2. Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả phát triển kinh tế số trên địa bàn tỉnh theo quy định.

### 4. Sở Tài chính

4.1. Chủ trì tham mưu bố trí, ưu tiên nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế số, đảm bảo tỷ lệ chi cho chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu thực tiễn của tỉnh. Đồng thời, khẩn trương hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường về cơ chế sử dụng nguồn chi thường xuyên để triển khai các nền

tăng số dùng chung, thuê dịch vụ công nghệ thông tin và tổ chức đào tạo kỹ năng số cho hộ gia đình tại các vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

4.2. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Thuế tỉnh xây dựng hệ thống biểu mẫu, phương pháp thống kê chi tiết về doanh thu và các khoản nộp ngân sách từ hoạt động kinh tế số (như livestream bán hàng, sáng tạo nội dung số, thương mại điện tử,...). Tham gia thẩm định, tổng hợp báo cáo kết quả phát triển kinh tế số định kỳ hằng quý từ cấp xã để trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### 5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì phát triển kinh tế số nông nghiệp, tập trung triển khai mô hình nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác và xây dựng hệ thống dữ liệu số ngành nông nghiệp. Chỉ đạo thực hiện nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản và đẩy mạnh việc đưa các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của tỉnh lên sàn thương mại điện tử nhằm kết nối trực tiếp nông dân với thị trường. Đồng thời, tổ chức đào tạo kỹ năng số cho nông dân và phát triển các mô hình làng chuyển đổi số tại các khu vực vùng sâu, vùng xa.

#### 6. Sở Công Thương

Chủ trì phát triển kinh tế số trong lĩnh vực thương mại, công nghiệp chế biến, chế tạo và logistics. Chỉ đạo thúc đẩy thương mại điện tử, tập trung vào các nền tảng bán buôn, bán lẻ và mô hình livestream bán hàng để nâng cao khả năng tiêu thụ nông sản. Hướng dẫn các doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang mô hình nhà máy thông minh và sản xuất xanh; đồng thời hoàn thiện hạ tầng logistics số để tối ưu hóa chuỗi cung ứng hàng hóa từ địa phương đến tay người tiêu dùng.

#### 7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì phát triển kinh tế số du lịch, trọng tâm là xây dựng cơ sở dữ liệu về cơ sở kinh doanh, khách du lịch và số hóa các di sản, tài nguyên du lịch địa phương. Chỉ đạo phát triển các nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch trực tuyến, đặc biệt là mô hình du lịch cộng đồng số tại các địa danh như Đồng Văn, Lâm Bình, Sơn Dương,... Khuyến khích sáng tạo các kênh nội dung số trên mạng xã hội để quảng bá hiệu quả hình ảnh, văn hóa và sản phẩm đặc sản của Tuyên Quang ra quốc tế.

Căn cứ nội dung chỉ đạo, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả, đúng quy định./.

#### Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Ban Chỉ đạo 57 tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KH&CĐS(Hiểu).

*[Handwritten signature]*

**CHỦ TỊCH**



**Phan Huy Ngọc**